

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HSST.

Ngày 08 tháng 01 năm 2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mạnh Trường

Ông Nguyễn Văn Chuyết

Thư ký phiên toà: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:
Ông Phạm Quốc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2018/TLST- HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Đỗ Văn Đ, Sinh năm 1973 tại Nam Định; Hộ khẩu thường trú: Đội 15, T, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Đội 15, T, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Con ông Đỗ Văn L (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Y (đã chết); Gia đình có 9 anh chị em, bị cáo là thứ 8; Vợ Trần Thị M, Sinh năm 1980; Có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2018 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/11/2018 Đỗ Văn Đ một mình đi xe mô tô biển số: 18E2 - 7648 từ nhà sang khu vực chân cầu Lạc Quần thuộc địa phận

xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi Đ thấy một người đàn ông làm nghề xe ôm, không quen biết đang đi lại tại đó. Đ lấy 200.000 đồng cầm ở tay và lại gần hỏi: “Để cho em hai trăm trắng”. Hiểu ý Đ hỏi mua 200.000 đồng Heroine, người đàn ông đồng ý bán, nhận tiền của Đ và đưa lại cho Đ 01 gói nilông màu trắng bên trong có 02 gói Hêrôin gói bằng giấy bạc màu vàng. Đ nhận gói Hêrôin bỏ vào túi áo ngực phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy quay về tìm nơi sử dụng. Khi về đến đường trục xã Liêm Hải, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định Đ bị lực lượng Công an huyện Trực Ninh phát hiện bắt quả tang, hồi 12 giờ 15 phút cùng ngày.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Đ đã tự giác lấy trong túi áo ngực phía trước bên trái đang mặc giao nộp 01 gói nilông màu trắng bên trong có 02 gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Đ khai đó là gói Heroine vừa mua cất giấu để sử dụng) được niêm phong ký hiệu M.

- 01 xe mô tô biển số: 18E2 - 7648 nhãn hiệu WAVE, số máy E2117799, số khung Y382602 là phương tiện Đ sử dụng đi mua Hêrôin.

Bản giám định số: 950/GĐKTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng mà Đ tàng trữ được niêm phong ký hiệu M là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,211 gam.

Tại cơ quan điều tra Đỗ Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số: 651/CT-VKS-KSĐT ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét nêu trên, bị cáo ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Đỗ Văn Đ mức án tù 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trục Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 12/11/2018 Đỗ Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,211 gam Heroine mục đích để sử dụng bị Công an huyện Trục Ninh phát hiện bắt quả tang. Hành vi tàng trữ 0,211 gam Heroin của bị cáo Đỗ Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; HĐXX nhận thấy: Bị cáo Đỗ Văn Đ đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện việc xem thường pháp luật, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, do đó cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số: 18E2 - 7648 nhãn hiệu WAVE, số máy E2117799, số khung Y382602 thu giữ của Đỗ Văn Đ là tài sản chung của vợ chồng Đ. Vợ Đ là chị Trần Thị M không biết việc Đ dùng xe máy đi mua ma túy, cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh đã trả lại xe mô tô biển số: 18E2 - 7648 cho chị M. Xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan CSĐT là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[8] Đối với người đàn ông không quen biết mà Đ khai đã bán ma túy tại chân cầu Lạc Quần, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, do chưa xác định được cụ thể CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh tiếp tục xác minh xử lý sau.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt **Đỗ Văn Đ 12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12 tháng 11 năm 2018.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin thu của bị cáo Đỗ Văn Đ còn lại sau giám định đựng trong bì thư số: 950/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 12/THA ngày 03 tháng 12 năm 2018 giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh với của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Văn Đ phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Đỗ Văn Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng